

Bản án số: 67/2021/HS-PT
Ngày: 03 - 12 -2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Quý Chi

Các thẩm phán: Ông Phạm Tiến Hiệp

Ông Nguyễn Viết Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phương Tình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa:
Ông Bùi Văn Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/2021/HSPT ngày 20 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2021/HS-ST ngày 10/9/2021 của Tòa án nhân dân Huyện H, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1974 tại Quảng B. Nơi cư trú: Tổ 3, ấp Hưng Phát, xã Tân Hưng, Huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Thanh Ph và bà Bùi Thị Th (đều đã chết); Bị cáo có vợ tên Lê Thị H1 (là bị cáo trong vụ án); Có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1996; Tiền sự: không; Tiền án: có 01 tiền án: tại Bản án số 15/2004/HSPT ngày 02/3/2004, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chưa chấp hành xong án phí phúc thẩm.

Về nhân thân:

Tại Bản án số 36/1997/HSST ngày 02/8/1997, bị Tòa án nhân dân Huyện B, tỉnh Bình Phước (nay là thị xã B) xử phạt 07 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong.

Tại Bản án số 27/2005/ST-HS ngày 24/6/2005, bị Tòa án nhân dân Huyện C, tỉnh Bình Phước xử phạt 16 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong.

Tại Bản án số 123/2009/HSPT ngày 02/11/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 05 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong.

Tại Bản án số 51/2015/HSST ngày 18/12/2015, Tòa án nhân dân Huyện H, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong Bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 04 bị cáo khác và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng những người này không kháng cáo, không bị Viện kiểm sát kháng nghị nên không được Tòa án triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 01/5/2021, Trần Thị L, Cao Anh Đ, Võ Văn H2 và Đỗ Thông T đi đến quán “Bi-a 299” của vợ chồng Lê Thị H1 và Nguyễn Văn H, thuộc tổ 11, ấp Hưng Lập B, xã Tân Hưng, Huyện H. Tại đây L xin H1 để vào phòng ngủ của vợ chồng H1 để chơi đánh bài thắng thua bằng tiền thì H1 đồng ý. Cả nhóm vào phòng ngủ chơi đánh bài dưới hình thức “Xóc đĩa” do Cao Anh Đ làm cái, với số tiền cược mỗi ván từ 50.000đ đến 100.000 đồng. Một lúc sau, Chu Đức B đến quán “Bi-a 299” gặp H1 hỏi: “Có ai chơi chưa”, H1 trả lời: “Có bà L với mấy người ở trong đó đó”, B xin H1 vào phòng chơi đánh bài thì H1 đồng ý. B đi vào thay Đ làm cái (Xóc đĩa) để cho L, H2, T và Đ đặt cược. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Vũ Hà N đến tham gia đánh bạc. Lúc này, H1 mang 10 chai nước ngọt cùng 02 bao thuốc lá (Nhãn hiệu Jet) vào phòng rồi B, L, Đ, T, H2 và N mỗi người đưa cho H1 số tiền 50.000đ, tổng cộng được 300.000đ, H1 cầm tiền rồi đi ra ngoài. B sử dụng số tiền 400.000đ để làm cái và chơi được một lúc thì thua hết tiền nên B nghỉ đi về nhà. Sau đó, T rủ mọi người chơi bài cào ba lá thắng thua bằng tiền với số tiền cược từ 50.000đ đến 200.000đ thì tất cả đồng ý. Cả nhóm chơi đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Điều Kh, Nguyễn Ngọc C1 và Vũ Văn L đến tham gia chơi cùng. Trong quá trình chơi bài, do thua hết tiền nên L hỏi mượn Nguyễn Văn H số tiền 1.000.000đ để tiếp tục chơi đánh bài thì H đồng ý và nói với H2: “Cho anh mượn 1.000.000đ đưa cho bà L chơi, rồi xiu anh trả cho”, thì H2 đồng ý và lấy 1.000.000 đồng đưa cho H. H cầm tiền đưa cho L rồi H đi ra trước quán ngồi uống nước. Lúc này, B điều khiển xe mô tô biển số 93P1 – 880.48 quay lại quán “Bi-a 299” gặp H nói “Cầm cho em cái xe 5.000.000đ để em chơi tiếp”, rồi đưa chìa khoá xe mô tô cho H cầm thì H đồng ý cầm xe cho B. H điều khiển xe mô tô của B về nhà mượn của Nguyễn Văn H3, sinh năm 1995 (Con ruột của H) số tiền 5.000.000đ rồi quay lại quán Bi-a, đi vào phòng đưa tiền cho B. B cầm tiền H đưa, rồi rủ cả nhóm tiếp tục chơi “Xóc đĩa” do B làm cái thì cả nhóm đồng ý. Khi thấy H đưa tiền cho B, L nói với H: “Cầm cho cái lắc lấy 4.000.000đ”, do không xác định được lắc tay của L đang đeo là vàng thật hay giả nên H không đồng ý cầm mà cho L mượn

tiền để tiếp tục chơi đánh bạc. H đi ra ngoài gặp H1 nói: “Cho bà L mượn thêm 3.000.000đ để chơi đánh bạc” thì H1 đồng ý và cùng H đi vào trong phòng trả cho H2 1.000.000đ do L mượn trước đó, rồi đưa cho L số tiền 2.800.000đ. L cầm tiền H1 đưa và hiểu ý H1 đã trừ 200.000đ tiền lời nên đồng ý, không nói gì và tiếp tục chơi đánh bài. Lúc này có thêm Nguyễn Văn P đến tham gia chơi “Xóc đĩa” cùng. Một lúc sau khi cả nhóm đang đánh bạc thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.700.000đ cùng các đồ vật khác có liên quan.

Tại cơ quan điều tra, Lê Thị H1, Nguyễn Văn H, Vũ Hà N, Chu Đ B, Cao Anh Đ, Võ Văn H2, Điều Kh, Nguyễn Ngọc C1, Vũ Văn L, Đỗ Thông T, Trần Thị L và Nguyễn Văn P đã Kh nhận toàn bộ hành vi của mình.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật;

Thu giữ khi bắt quả tang: Số tiền 5.700.000đ (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng); 01 đĩa bằng sứ, màu trắng, dưới đáy đĩa có chữ “DUTCH LADY”; 01 cái chén bằng sứ, màu trắng, dưới đáy chén có chữ “KOREA STYLE”; 04 miếng giấy cứng hình tròn, mặt trước có ký hiệu quân bài “chuồn”, mặt sau có ký hiệu vẽ hoa văn màu xanh – trắng, đường kính 1,8cm; 36 lá bài Tây

Thu giữ trên người các đối tượng: Vũ Hà N: Số tiền 1.300.000đ; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A8 màu trắng; Chu Đ B: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A11 màu xanh; Đỗ Thông T: Số tiền 60.000đ; 01 điện thoại di động Oppo F11, màu đen; Hồ Viết Ngọc: 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng; Nguyễn Hồ Phúc: 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen; Vũ Văn L: Số tiền 640.000đ; Vũ Văn H2: Số tiền 2.660.000đ; 01 điện thoại di động Samsung galaxy J7; Trần Thị L: Số tiền 30.000đ; 01 điện thoại di động Oppo A53; Nguyễn Ngọc C1: Số tiền 2.800.000đ; 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen; Lê Thanh Tâm: Số tiền 100.000đ; 01 điện thoại di động Vivo màu vàng;

Thu giữ tại nơi đánh bạc: 01 xe ô tô biển kiểm soát 79B – 012.05, kiểu dáng Ford màu trắng; 01 xe mô tô kiểu dáng Cub 50, biển số 93P1 – 60139; 01 xe mô tô kiểu dáng Sirius biển số 93P1 – 432.88; 01 xe mô tô kiểu dáng Sirius biển số 93C1 – 057.07; 01 xe mô tô kiểu dáng Winner biển số 93P2 – 150.42; Thu giữ của Nguyễn Văn H: 01 điện thoại di động Samsung galaxy A21S; thu giữ 01 xe mô tô biển số 93P1- 880.48. Thu giữ của Lê Thị H1 số tiền 300.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung J4, màu vàng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2021/HS-ST ngày 10/9/2021 của Tòa án nhân dân Huyện H, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Gá bạc”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 322; Điều 17; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/9/2021, bị cáo H có đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại phần tiền án phí theo Bản án số 51/2015/HSST ngày 18/12/2015 bị cáo đã nộp nhưng bản án sơ thẩm xác định bị cáo chưa nộp là không đúng, đồng thời xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 18/10/2021, Tòa án nhân dân Huyện H có công văn số 130/HS-TA kiến nghị Tòa cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm số 48/2021/HS-ST ngày 10/9/2021 theo hướng không buộc bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” do sau khi xét xử sơ thẩm vào ngày 12/10/2021 Tòa Hớn Quản đã nhận được các tài liệu của cơ quan có thẩm quyền xác nhận bị cáo đã nộp án phí theo Bản án số 51/2015/HSST ngày 18/12/2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm xác định và giữ nguyên kháng cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị H đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 322; điểm b khoản 1 Điều 355; các điểm b, c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, sửa Bản án sơ thẩm 48/2021/HS-ST ngày 10/9/2021 của Tòa án nhân dân Huyện H, tỉnh Bình Phước xử phạt bị cáo 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù về tội “Gá bạc”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, H đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã nhận định. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm của Bản án số 51/2015/HSST ngày 18/12/2015 của Tòa án nhân dân Huyện H nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là “Tái phạm nguy hiểm” như cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo.

[3] H đồng xét phúc thẩm nhận thấy: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/10/2021 Tòa án nhân dân Huyện H nhận được các tài liệu: Công văn số 245 ngày 05/10/2021 về việc trả lời thông tin thi hành án phí HSST đối với phạm nhân của Trại giam Cây Cậy; Biên bản xác minh án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện H; Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù Công văn số 1397 ngày 02/7/2021 của Trại giam Cây Cậy; Biên lai thu tiền có Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện H thể hiện bị cáo Nguyễn Văn H đã chấp hành xong việc nộp án phí hình sự sơ thẩm của Bản án số 51/2015/HSST ngày 18/12/2015 của Tòa án nhân dân Huyện H nên bị cáo đã được xóa án tích và không phải chịu tình tiết định khung tăng nặng hình phạt là “Tái phạm nguy

hiếm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 322 Bộ luật hình sự. Nhưng, bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự do bị cáo chưa chấp hành xong án phí phúc thẩm của Bản án số 15/HSPT ngày 02/3/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước. Do đó, hành vi của bị cáo thuộc khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự mà không thuộc điểm d khoản 2 Điều 322 Bộ luật hình sự như Bản án sơ thẩm đã xác định. Cấp phúc thẩm cần xác định lại khung khoản cũng như mức hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

[4] Do đó, H đồng xét xử phúc thẩm có cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Gá bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm 48/2021/HS-ST ngày 10/9/2021 của Tòa án nhân dân Huyện H, tỉnh Bình Phước về phần áp dụng khoản nhẹ hơn của Điều luật (theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự) và hình phạt đối với bị cáo H. Kiến nghị sửa án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Huyện H về nội dung này là có căn cứ.

[5] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là phù hợp pháp luật nên được H đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; các điểm b, c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2021/HS-ST ngày 10/9/2021 của Tòa án nhân dân Huyện H, tỉnh Bình Phước về việc áp dụng khoản của Bộ luật hình sự về tội nhẹ hơn và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Gá bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 322; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2021.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước; (1)
- TAND (02), VKSND Huyện H; (1)
- Chi cục THADS Huyện H; (1)
- Công an Huyện H; (1)
- Bị cáo; (1)
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Tổ nghiệp vụ; lưu hồ sơ VA. (2)

**TM. H ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Quý Chi